

TỜ TRÌNH

Về việc xem xét, cho ý kiến và thông qua Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(*Nguồn vốn: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương*)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031

Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, cho ý kiến và thông qua Nghị quyết về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Nguồn vốn: Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách xã*), cụ thể như sau:

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế, quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 -

2030;

Căn cứ Quyết định số 1278/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách trung ương, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2026 (đợt 2) cho các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương năm 2026 (đợt 3) cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 67/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; số 72/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 về phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh) và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2026 -2030; số 56/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi *(Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh)*;

Căn cứ thông báo Kết luận số 165-TB/ĐU ngày 18/9/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương*);

2. Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công, kinh phí chi thường xuyên.

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15), Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2030; số 67/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản pháp luật có liên quan; bảo đảm đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm.

- Bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí cụ thể của Chương trình đến năm 2030, bảo đảm không vượt quá tổng mức vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện phân bổ vốn theo hướng tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính bền vững, ưu tiên: Các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đăk Tô.

3. Phương án phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công và chi thường xuyên năm 2026.

3.1. Phương án phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công năm 2026.

Kế hoạch đầu tư công năm 2026 cho 04 công trình, dự án thuộc Nội dung số 01 của Nội dung thành phần số 02 thuộc Hợp phần thứ nhất của Chương trình, với tổng kinh phí **5.723 triệu đồng**, trong đó:

- + Ngân sách Trung ương là 2.741 triệu đồng.
- + Ngân sách tỉnh là 502 triệu đồng.
- + Ngân sách xã là 2.430 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục I kèm theo)

3.2. Kinh phí thường xuyên năm 2026

Phân bổ vốn chi thường xuyên năm 2026⁽¹⁾ với tổng kinh phí là **1.162 triệu đồng** trong đó:

- + Ngân sách Trung ương là 873 triệu đồng.
- + Ngân sách tỉnh là 223 triệu đồng.
- + Ngân sách xã là 66 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT các PCT UBND xã;
- Phòng Tài chính, Công thương xã;
- Phòng Xây dựng, NN và Môi trường xã;
- Phòng Văn hoá – Xã hội xã;
- Ban Quản lý dự án và Dịch vụ công ích xã;
- Lưu: VT, TH, PTCCT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Thị Sâm

¹ - Đề xuất các nội dung thực hiện: Đề xuất 07 nội dung thực hiện trong năm 2026 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035 được phê duyệt tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, cụ thể:

+ Hợp phần thứ nhất – Các nội dung chung thực hiện trên địa bàn, bao gồm 6 nội dung: Nội dung số 01, 04, 10 của Nội dung thành phần 03; Nội dung số 04 của Nội dung thành phần số 04; Nội dung số 02 của Nội dung thành phần số 06; Nội dung số 04 của Nội dung thành phần số 07.

+ Hợp phần thứ hai – Các nội dung đặc thù phát triển KT-XH vùng đồng bào DT TS&MN, bao gồm 01 nội dung: Nội dung số 03 của Nội dung thành phần 03.